

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBankSc) thông báo về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 như sau:

Tổ chức phát hành	: Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN
Địa chỉ	: 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Mã chứng khoán	: CTS
Loại chứng khoán	: Cổ phiếu phổ thông
Tổng số cổ phiếu	: 78.993.400 cổ phiếu
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu

Thời gian họp: Bắt đầu lúc 14h00', thứ 6 ngày 26/4/2013

Thời gian đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông: Từ 14h00' đến 14h30'.

Địa điểm: Khu Biệt thự Hồ Tây (Sum Villa), 10 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội.

Điều kiện tham dự: Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam có tên trong danh sách chốt ngày 09/4/2013.

Nội dung chính Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT, BKS;
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán;
3. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trả cổ tức năm 2012, trích lập các Quỹ năm 2012;
4. Thông qua kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2013;
5. Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013;
6. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm 2013;
7. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên HĐQT thay thế; và,
8. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ.

Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự theo mẫu gửi kèm giấy mời họp hoặc gửi thư, điện thoại, fax trước ngày 22/4/2013. Trong trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho tổ chức/cá nhân khác đủ điều kiện dự họp thay (theo mẫu gửi kèm).

Tài liệu họp Đại hội đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 được công bố trên website:

www.vietinbanksc.com.vn

Nơi nhận xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty Chứng khoán Công thương - 306 Bà Triệu - Hà Nội

Điện thoại: 84.4. 6278 0012 Fax: 84.4. 3974 1760

Thông báo này thay cho Giấy mời họp trong trường hợp Quý Cổ đông chưa nhận được Giấy mời họp. Trân trọng!

Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 2013

TM. Hội đồng quản trị

Ủy viên HĐQT/Tổng Giám đốc

(đã ký)

Đỗ Linh Phương

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯỜNG

**NĂM
2013**

Thời gian: 14h00' ngày 26 tháng 4 năm 2013

Địa điểm: Khu biệt thự Hồ Tây (Sum Villa), số 10 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội

14h00 – 14h30	Đón tiếp đại biểu và cổ đông Kiểm tra tư cách cổ đông
14h30 – 15h00	Khai mạc đại hội - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông - Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết - Bầu Đoàn chủ tọa - Cử Ban thư ký và bầu Ban kiểm phiếu - Đoàn chủ tọa công bố chương trình nghị sự và quy chế làm việc của Đại hội - Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội
15h00 – 15h30	HDQT trình bày: - Báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2012 - Tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán - Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2012 và thù lao của HDQT, BKS năm 2012 - Tờ trình sửa đổi Điều lệ BKS trình bày: - Báo cáo về quản lý Công ty của HDQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm tài chính 2012 HDQT trình bày: - Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2013 - Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2013 - Tờ trình về thù lao của HDQT, BKS năm 2013
15h30 – 15h45	- Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HDQT và bầu thành viên HDQT thay thế nhiệm kỳ 2009 – 2014 - Quy chế bầu cử thành viên HDQT
15h45 – 16h15	Thảo luận của cổ đông về các nội dung do HDQT, BKS trình bày
16h15 – 16h30	Ý kiến của Đoàn chủ tọa tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông
16h30 – 16h45	Biểu quyết thông qua các nội dung do HDQT, BKS trình bày Bầu cử thành viên HDQT thay thế
16h45 – 17h00	Kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu
17h00 – 17h15	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
17h15 – 17h30	Bế mạc Đại hội

....., ngày tháng năm 2013

THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

Kính gửi: Công ty Chứng khoán Công Thương

Cổ đông: _____

Số CMND/ĐKKD _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: _____

Xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công Thương vào ngày 26/4/2013 tại Khu biệt thự Hồ Tây (Sum Villa), 10 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn !

CỔ ĐÔNG
(Ký xác nhận và ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng năm 2013

GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

1. NGƯỜI ỦY QUYỀN

Tên cá nhân/Tổ chức: _____

Số CMND/ĐKKD: _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

Địa chỉ thường trú/Trụ sở: _____

Số cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền: _____ cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần).

2. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Tên cá nhân/Tổ chức: _____

Số CMND/ĐKKD: _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công Thương vào ngày 26/4/2013.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với _____ cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công Thương.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2013
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG**

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Chứng khoán Công thương (sau đây gọi tắt là Công ty).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

3.1 Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty.

3.2 Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông;

- Được nhận một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình) và một Phiếu bầu cử. Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;
- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;
- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng;

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;
- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu..) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ tọa và Thư ký

- 5.1 Hội đồng Quản trị đề cử Đoàn Chủ tọa để Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì người có chức vụ cao nhất công ty sẽ làm chủ tọa.
- 5.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.
- 5.3 Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 5.4 Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- 5.5 Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Điều 7: Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- 7.1 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung do HĐQT và BKS trình bày.
- 7.2 Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (chính thức)

Nội dung chính:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về thực trạng công tác quản lý kinh doanh của công ty năm 2012;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán;
- Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ và thù lao của HĐQT, BKS năm 2012;
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Thông qua Báo cáo của BKS về quản lý Công ty của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2012;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2013;
- Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm 2013;
- Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013;
- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009 – 2014.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 8: Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận, các vấn đề khác tỷ lệ này là 65%.

Điều 9: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 Chương 10 Điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013, Công ty Chứng khoán Công thương ngày 26/4/2013.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thuỷ

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung hợp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Chứng khoán Công thương theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết các vấn đề sau:
 - Thông qua lựa chọn Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu;
 - Thông qua chương trình nghị sự sau khi khai mạc, Quy chế làm việc của Đại hội;
 - Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên HĐQT thay thế nhiệm kỳ 2009 – 2014;
 - Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013;
 - Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội.
2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình của HĐQT, BKS.
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty Chứng khoán Công thương, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.
4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu. Mỗi cổ đông được phát 01 phiếu biểu quyết. Việc thu và kiểm phiếu biểu quyết do ban kiểm phiếu thực hiện.
5. Kết quả biểu quyết đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.
6. Quy định về phiếu không hợp lệ:

Các phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là phiếu không hợp lệ:

 - Phiếu không do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
 - Phiếu rách, không còn nguyên vẹn không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát kiểm phiếu;

- Phiếu đề trình không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời 2 phương án trở lên.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Thuỷ

TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC KIỂM TOÁN 2012

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN); và,
- Công ty AASCN đã kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2012 của VietinBankSc theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và HĐQT VietinBankSc đã công bố theo đúng quy định;
- Với chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

		Đơn vị: đồng
	Chỉ tiêu	Số tiền
1.	Tổng tài sản	1.093.410.499.983
2.	Nợ phải trả	202.908.326.332
3.	Vốn chủ sở hữu, trong đó:	890.502.173.651
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	789.934.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.920.020.630
	- Vốn khác của chủ sở hữu	7.279.692.642
	- Quỹ dự phòng tài chính	7.279.692.642
	- Cổ phiếu quỹ (*)	(8.989.300.000)
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	93.078.067.737
4.	Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	175.725.578.574
5.	Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	79.773.402.059
6.	Lợi nhuận trước thuế	95.952.176.515
7.	Lợi nhuận sau thuế	72.740.116.297

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2012

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty Chứng khoán Công thương và căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 25 tháng 3 năm 2012, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các Quỹ năm tài chính 2012 như sau:

		Đơn vị: đồng
Nội dung		Số tiền
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2012	72.740.116.297
2.	Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	3.637.005.815
3.	Trích Quỹ dự phòng Tài chính	3.637.005.815
4.	Chia cổ tức 6%	46.622.040.000
5.	Trích Quỹ khen thưởng, thưởng BDH, quỹ phúc lợi	7.810.500.000
6.	Trích thù lao, thưởng HĐQT, BKS	1.454.802.327
7.	Lợi nhuận chưa chia	29.916.713.780

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

NĂM
2013

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;
- Căn cứ thực tế tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Bản Điều lệ của Công ty được sửa đổi, bổ sung tuân thủ theo kết cấu và nội dung các điều khoản quy định bắt buộc của Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty chứng khoán ban hành kèm theo Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán, đồng thời có tham chiếu Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, các quy định không mâu thuẫn với Điều lệ mẫu được giữ nguyên hoặc được chỉnh sửa lại câu chữ cho phù hợp với Điều lệ mẫu (*nội dung toàn văn dự thảo Điều lệ sửa đổi đã được đăng tải trên website của Công ty: www.vietinbanksc.com.vn*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thuý

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2012

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Quy chế hoạt động và Điều lệ Công ty, trong năm 2012 Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Duy trì bộ máy tổ chức làm việc hiệu quả với 03 thành viên.
- Tổ chức họp 02 kỳ vào đầu năm và cuối năm để kiểm điểm, đánh giá triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng được giao. Hàng tháng tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát để thông báo tình hình hoạt động kinh doanh Công ty và lên kế hoạch chi tiết công việc trong tháng.
- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng tháng, hàng quý; phân công trách nhiệm đến từng thành viên Ban Kiểm soát theo các chức năng đã được quy định.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ cũng như đột xuất của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính.
- Giám sát việc chấp hành các văn bản chính sách của nhà nước; qui trình, qui chế và các qui định nội bộ của Công ty. Giám sát việc ban hành, sửa đổi, bổ sung qui trình qui chế của Công ty.
- Phân tích, đánh giá hoạt động kinh doanh; trên cơ sở đó, đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sai phạm, hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh.
- Chỉ đạo bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ tại Công ty.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Thực hiện công tác giám sát

1.1. Giám sát công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng qui định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2012, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hội đồng Quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo kịp thời và theo sát mục tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, công tác quản lý và điều hành kinh doanh về cơ bản đều dựa vào Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp; Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức họp thường kỳ hàng tháng để xây dựng kế hoạch hoạt động công tác tháng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và thường xuyên đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết quả kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng Quản trị đã ban hành các qui chế, qui định, qui trình và các quyết định về công tác quản trị nội bộ đúng qui định Điều lệ Công ty; sửa đổi và bổ sung kịp thời một số qui định quản lý cho phù hợp với pháp luật hiện hành.
- Với nhận định trong năm 2012 nền kinh tế còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã có những bước đi phù hợp như: Hạn chế đầu tư cổ phiếu niêm yết; tập trung đẩy mạnh kinh doanh nguồn vốn với lãi suất cao và an toàn; phát triển các dịch vụ như môi giới, tư vấn tăng thu phí dịch vụ, thực hiện tái cơ cấu nhân sự, tiết giảm tối đa chi phí hoạt động. Vì vậy, năm 2012, Công ty không những tránh tổn thất do sự suy giảm của thị trường mà còn thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao và luôn duy trì được các tỷ lệ bảo đảm an toàn tài chính.

1.2. Giám sát việc ban hành, sửa đổi hệ thống cơ chế, quy chế, quy định, quy trình

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành luôn xác định việc hoàn thiện, bổ sung qui trình nghiệp vụ và cập nhật các cơ chế chính sách mới là việc làm mang tính thường xuyên, liên tục để đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn **tuân thủ các qui định của pháp luật. Trong năm 2012, Công ty đã bổ sung hoàn thiện:** Sửa đổi Qui chế quản lý tài chính; ban hành Qui định về phân quyền các phần mềm; Qui trình nghiệp vụ tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng; Qui trình nghiệp vụ tư vấn xây dựng phương án cổ phần hóa; Qui chế chi trả tiền lương cho nhân viên phát triển thị trường; Qui định về

công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Quy trình giao dịch với khách hàng trên hệ thống SBA; qui định cung cấp và thực hiện giao dịch điện tử; Quy chế xác định bậc lương kinh doanh cho nhân viên môi giới

1.3. Giám sát hoạt động kinh doanh

- Đối với hoạt động Tự doanh: Đây là hoạt động sử dụng phần lớn nguồn vốn của Công ty, ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh cũng như an toàn vốn. Ban Kiểm soát đã thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình, quy định quản lý rủi ro trong hoạt động tự doanh. Chỉ đạo bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát hàng ngày cũng như định kỳ về tình hình mua bán cổ phiếu niêm yết; tình hình mua bán cổ phiếu lô lẻ, việc thực hiện các hợp đồng đầu tư của Công ty. Kiểm tra việc sử dụng các nguồn lực một cách có hiệu quả.
- Đối với hoạt động Môi giới: Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát thông qua hệ thống phần mềm giao dịch và các phần mềm quản lý tại Công ty. Kiểm tra hồ sơ khách hàng đóng mở tài khoản và đăng ký sử dụng các dịch vụ tiện ích của Công ty; Kiểm tra rà soát chữ ký; kiểm tra các khai báo trên hệ thống SBA, EDOG, INOTRADE ... kiểm tra hồ sơ giao dịch, việc áp dụng các gói phí cho khách hàng.

Bên cạnh việc giám sát tuân thủ pháp luật, quy chế, quy trình đối với hoạt động Môi giới, Ban kiểm soát cũng đóng góp ý kiến về qui định người hành nghề môi giới, tham gia góp ý kiến về qui chế lương cho nhân viên môi giới và nhân viên phát triển thị trường để tạo động lực cho nhân viên môi giới và tăng cường thu hút khách hàng.

- Đối với hoạt động giao dịch ký quỹ (margin): Công ty cho vay theo đúng qui định của Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 1/6/2011 và hướng dẫn tại quyết định số 637/QĐ-UBCK ngày 30/8/2011 về giao dịch ký quỹ. Về cơ bản hoạt động cho vay của Công ty tuân thủ các qui định của Bộ Tài chính, UBCKNN. Qua kiểm tra cho thấy quá trình cho vay luôn được kiểm soát chặt chẽ, các tỷ lệ bảo đảm an toàn ở mức cao và chưa xảy ra tình trạng nợ khó đòi.
- Đối với hoạt động Tư vấn tài chính doanh nghiệp: Ban kiểm soát đã rà soát toàn bộ các hợp đồng tư vấn có giá trị lớn, kiểm tra việc tuân thủ đúng quy định của pháp luật, UBCK và các cơ chế, quy chế nội bộ Công ty. Thông qua việc rà soát hồ sơ tư vấn, Ban Kiểm soát đề xuất: (i) tiếp tục nâng cao chất lượng nghiệp vụ tư vấn, phát huy thế mạnh mạng lưới Chi nhánh NHCT, khách hàng của NHCT VN trên toàn quốc để tìm kiếm các hợp đồng tư vấn có giá trị. (ii) tìm kiếm các đối tác lớn là các Tổng Công ty để chào cung cấp dịch vụ với Tổng công ty và các đơn vị thành viên, (iii) thực hiện bán chéo sản phẩm với NHCTVN, (iv) thông qua hoạt động tư vấn để nâng cao hình ảnh cũng như thương hiệu của VietinBankSc.

- Đối với hoạt động nghiệp vụ hỗ trợ khác: Kế toán tài chính, Công nghệ thông tin, Tổ chức hành chính: Ban kiểm soát chỉ đạo bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ định kỳ/đột xuất kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật, UBCK và cơ chế, quy chế nội bộ. Thông qua quá trình kiểm tra, giám sát đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ phận trên, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

2. Soát xét cáo tài chính:

2.1. Bảng cân đối kế toán

Báo cáo tài chính năm 2012 đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt kiểm toán. Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động và tài chính báo cáo năm 2012 của công ty:

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2012 của VietinBankSc theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán doanh nghiệp đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định hiện hành.
- Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2012 của VietinBankSc đã phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, các luồng lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Số liệu tóm tắt bảng cân đối như sau:

Đơn vị: đồng

A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	835.855.401.665	A. NỢ PHẢI TRẢ	202.908.326.332
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	264.333.643.259	I. Nợ ngắn hạn	199.657.068.369
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	450.277.768.801	II. Nợ dài hạn	3.251.257.963
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	120.456.523.810	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	890.502.173.651
IV. Hàng tồn kho	41.249.318	I. Vốn chủ sở hữu	890.502.173.651
V. Tài sản ngắn hạn khác	746.216.477	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	789.934.000.000
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	257.555.098.318	2. Thặng dư vốn cổ phần	1.920.020.630
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	3. Vốn khác của chủ sở hữu	
II. Tài sản cố định	8.805.034.156	4. Cổ phiếu quỹ (*)	(8.989.300.000)

III. Bất động sản đầu tư		5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	229.218.709.015	6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-
V. Tài sản dài hạn khác	19.531.355.147	7. Quỹ đầu tư phát triển	-
		8. Quỹ dự phòng tài chính	7.279.692.642
		9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-
		10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	93.078.067.737
		II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.093.410.499.983	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.093.410.499.983

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2012 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 của VietinBankSc như sau:

- Tổng tài sản đạt 1.093 tỷ đồng, giảm 26,36% so với 31/12/2011. Nguyên nhân chủ yếu sau:
 - ✓ Giảm các khoản nợ vay ngắn hạn từ 609 tỷ xuống còn 199 tỷ (tương ứng tỷ lệ giảm 67,23%);
 - ✓ Giảm các khoản tiền và tương đương tiền từ 1.103 tỷ xuống 264 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 76,06%);
 - ✓ Tài sản cố định giảm từ 14,54 tỷ xuống 8,8 tỷ (tỷ lệ giảm 39,47%)
- Trong năm để phù hợp với tình hình thị trường, cơ cấu danh mục đầu tư một số khoản mục của Công ty cũng tăng đáng kể:
 - ✓ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng từ 109 tỷ lên 450 tỷ (tăng 312,89%)
 - ✓ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng từ 22 tỷ lên 120 tỷ (tỷ lệ tăng 445,45%)
 - ✓ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đạt 93 tỷ (tăng so với đầu năm 437,20%)

2.2. Số liệu về hoạt động kinh doanh

- Năm 2012 doanh thu về hoạt động kinh doanh đạt 175.70 tỷ đồng giảm 12,29 tỷ so với năm 2011 (tỷ lệ giảm 6,53%) và đạt 106,94% kế hoạch kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông năm 2012 giao. Trong đó:

- ✓ Doanh thu hoạt động tư vấn đạt 14,33 tỷ giảm 3,19 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 18,21%) so với năm 2011.
- ✓ Doanh thu hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán đạt 0,25 tỷ giảm 5,41 tỷ (tỷ lệ giảm 95,58%) so với năm 2011.
- ✓ Doanh thu khác đạt 52,76 tỷ đồng giảm 8,62 tỷ đồng (tỷ lệ giảm 14,06%) so với năm 2011.
- Tuy nhiên trong năm 2012 do chú trọng tập trung vào những mảng nghiệp vụ then chốt và tiết kiệm được Chi phí, Công ty cũng đã đạt được những kết quả khả quan:
 - ✓ Tiết giảm chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí hoạt động kinh doanh trong năm 46,14 tỷ đồng, giảm 23 tỷ so với năm 2011 (tỷ lệ giảm 33,32%);
 - ✓ Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán đạt 37,50 tỷ đồng tăng 15,20 tỷ (tỷ lệ tăng 68,22%);
 - ✓ Doanh thu lưu ký chứng khoán đạt 4,41 tỷ đồng tăng 1,29 tỷ đồng so với năm 2011 (tỷ lệ tăng 41,58%).
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 95,95 tỷ đồng, tăng so với năm 2011 là 13,99 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 17,07%) và đạt 111,6% so với kế hoạch điều chỉnh kinh doanh năm 2012.
- Lãi cơ bản trên một cổ phiếu là 921 đồng, tăng 13,28% so với năm 2011 (năm 2011 lãi cơ bản trên một cổ phiếu là 813 đồng).

3. Chỉ đạo công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ

Hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ là một bộ phận không tách rời của hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo Công ty chứng khoán an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trong năm 2012, Ban Kiểm soát cùng với Phòng KTKSNB đã kiểm tra toàn diện hoạt động Chi nhánh và các Phòng ban nghiệp vụ tại Trụ chính Công ty. Qua đó, đã phản ánh kịp thời các sai sót trong quá trình tác nghiệp. Nhờ vậy, công tác quản trị rủi ro ngày càng được các Phòng ban, Chi nhánh chú trọng, các bước thực hiện bài bản, nề nếp hơn giúp nâng cao hiệu quả tham mưu cho Ban Lãnh đạo trong quá trình ra quyết định chỉ đạo, điều hành đảm bảo bám sát thực tế, an toàn cho hệ thống.

4. Công tác giải quyết đơn thư

Trong năm 2012, Ban Kiểm soát giải quyết 01 trường hợp đơn thư khiếu nại của nhà đầu tư và đã có giải thích thỏa đáng, đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư.

5. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát:

Năm 2012, Ban kiểm soát và các thành viên của Ban kiểm soát không hưởng thù lao. Ban kiểm soát và các thành viên hưởng lương theo Quy chế chi trả tiền lương áp dụng cho cán bộ công nhân viên của Công ty.

III. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG:

Ban Kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp định kỳ cũng như đột xuất của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của Công ty.

Hàng tháng, Ban Kiểm soát giám sát việc triển khai Nghị quyết Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, các khoản đầu tư, các công việc đã thực hiện/ chưa thực hiện, những khó khăn vướng mắc của Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị. Từ đó có báo cáo đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành để tiếp tục điều chỉnh, đôn đốc chấn chỉnh các phòng ban, chi nhánh thực việc tuân thủ quy chế, cơ chế. Thông qua việc giám sát thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã góp phần đôn đốc thực hiện, nắm bắt và phản ánh kịp thời các vướng mắc trong quá trình các đơn vị triển khai Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Ban Kiểm soát thực hiện báo cáo cổ đông kết quả giám sát hoạt động của Công ty tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên theo quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 79 Luật Doanh nghiệp và có báo cáo gửi cổ đông phù hợp với quy định và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

IV. KẾ HOẠCH TRONG NĂM 2013 CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra. Đào tạo nâng cao trình độ của cán bộ kiểm tra qua việc tham gia các khóa tập huấn kỹ năng kiểm tra của NHCT VN tổ chức; tham gia các lớp học tập nâng cao hiểu biết chuyên môn của cán bộ kiểm tra về thị trường chứng khoán.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro theo qui định tại thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính bao gồm:
 - + Xây dựng và hoàn thiện các qui trình quản trị rủi ro;
 - + Xây dựng bộ phận quản trị rủi ro của Công ty;

- + Xây dựng bộ phận Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
- + Thiết lập mối quan hệ giữa các bộ phận quản trị rủi ro gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bộ phận kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị, Bộ phận kiểm tra kiểm soát nội bộ; bộ phận quản lý rủi ro tại các phòng ban.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; việc chấp hành các qui định của nhà nước, qui trình qui chế của Công ty. Kiểm tra, giám sát việc ban hành các qui trình, qui chế.
- Kiểm tra thường xuyên các nghiệp vụ của Công ty như nghiệp vụ tự doanh, môi giới. Kiểm tra thường xuyên cũng như định kỳ các hoạt động nghiệp vụ Tư vấn tài chính doanh nghiệp, Công nghệ thông tin, tổ chức hành chính, kế toán tài chính.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính tháng/ quý/ năm; kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2013. Kiểm tra hoạt động kinh doanh vốn và việc sử dụng các nguồn lực của Công ty.
- Tổ chức kiểm tra chọn mẫu các Điểm hỗ trợ nhà đầu tư giao dịch chứng khoán, kiểm tra các điểm hỗ trợ có doanh số giao dịch lớn, các điểm hỗ trợ đã kết nối ngân hàng, qua đó có những cảnh báo cần thiết để ngăn chặn, kiểm soát rủi ro.
- Phối hợp chặt chẽ với bộ phận kiểm tra, kiểm soát Chi nhánh đảm bảo mọi diễn biến, tình hình hoạt động tại các Chi nhánh đều được phản ánh, báo cáo trung thực kịp thời lên Ban Lãnh đạo.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát có một số kiến nghị, đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác chiến lược thông qua đó để tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới và nâng cao quản trị của Công ty;
- Lựa chọn thời điểm và cơ hội thích hợp để mở rộng quy mô tài sản nếu có dự án khả thi hoặc các cơ hội đầu tư. Xem xét khả năng tăng vốn thông qua việc phát hành chứng khoán.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nghiệp vụ các mặt nghiệp vụ, phát huy thế mạnh mạng lưới Chi nhánh NHCT và hệ thống khách hàng của NHCT VN trên cả nước để tìm kiếm các hợp đồng đầu tư, hợp đồng tư vấn có giá trị. Tìm kiếm các cơ hội bán chéo sản phẩm với NHCT VN và các Chi nhánh

- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, làm nền tảng phát triển sản phẩm dịch vụ có tính cạnh tranh. Đồng thời, áp dụng công nghệ thông tin vào quản trị rủi ro góp phần nâng cao hiệu quả quản trị điều hành của Công ty.

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2013

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thúy Hà

TỜ TRÌNH KẾ HOẠCH KINH DOANH 2013

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 và dự báo tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2013, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2013 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

		Đơn vị: đồng
Chỉ tiêu	Số tiền	
1. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác)	214.000.000.000	
2. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	99.000.000.000	
3. Lợi nhuận trước thuế	115.000.000.000	
4. Lợi nhuận sau thuế	87.000.000.000	
5. Cổ tức (%)	8%	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2013

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Thuỷ
Đỗ Thị Thuỷ

TỜ TRÌNH LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

HĐQT Công ty Chứng khoán Công thương kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 như sau:

1. Danh sách Công ty kiểm toán lựa chọn

- Công ty TNHH Deloitte Việt nam;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Việt (VP Audit);
- Công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính của NHTMCP Công thương Việt Nam.

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty Chứng khoán Công thương kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

**NĂM
2013**

Kính thưa Quý cổ đông,

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty Chứng khoán Công thương, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2013, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao, thưởng cho HĐQT Công ty Chứng khoán Công thương năm 2013 như sau:

- 2% lợi nhuận sau thuế năm 2013.
- Giao cho HĐQT quyết định việc phân phối thù lao cho các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thủy

TỜ TRÌNH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HĐQT

NĂM
2013

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Thọ Phùng;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ngày 22 tháng 10 năm 2012.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:

1. Thông qua việc từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009 – 2014 của Ông Nguyễn Thọ Phùng;
2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009 – 2014 thay thế là Ông Bạch Nguyễn Vũ. Danh sách ứng viên HĐQT được tập hợp theo danh sách dưới đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Thuỷ

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ
2009 - 2014**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1.	Bạch Nguyễn Vũ	1977	Hà Nội	Thạc sỹ	Phó Tổng Giám đốc Công ty Chứng khoán Công Thương

QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

1. MỤC TIÊU

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

2. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG

Số lượng thành viên được bầu bổ sung là 01 thành viên.

3. NHIỆM KỲ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐƯỢC BẦU BỔ SUNG

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị (2009 – 2014). Thành viên của Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam thông qua, quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị được quy định như sau: Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

5. TIÊU CHUẨN TRỞ THÀNH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc người khác là cổ đông sở hữu số cổ phần ít hơn 5% hoặc không phải là cổ đông của Công ty nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, bảo hiểm;
- Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

6. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đơn xin đề cử (ứng cử) tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh);
- Bản sao có công chứng CMND.

7. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ

- Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.
- Phương thức bầu dồn phiếu: Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu/ đại diện ủy quyền nhân (x) với số thành viên được bầu bổ sung của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên.

Ví dụ: Cổ đông đại diện sở hữu cổ phần tại Đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT thì số phiếu biểu quyết của cổ đông là:

$$1.000 \quad \times \quad 1 \quad = \quad 1.000 \text{ phiếu}$$

8. QUY ĐỊNH PHIẾU BẦU CỬ

8.1. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Công ty Chứng khoán Công thương, không cạo, sửa, tẩy, xóa;
- Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số điểm cổ đông bầu cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.

8.2. Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- Phiếu bầu nhiều hơn số thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua;
- Tổng số quyền biểu quyết của cổ đông bầu cho tất cả 01 ứng cử viên lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông;
- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;
- Điểm bầu ghi bằng %;

8.3. Phiếu trắng: Phiếu không bỏ cho ứng cử viên nào.

9. ĐIỀU KIỆN TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu hợp lệ của cổ đông và phải đạt tỷ lệ $\geq 65\%$ tổng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp/ủy quyền;
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

10. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy chế này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Chứng khoán Công thương và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Thuỷ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

**Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013
Công ty Chứng khoán Công Thương**

Tên tổ chức/cổ đông cá nhân/ nhóm cổ đông (có danh sách kèm theo):

Số Giấy CNĐKKD/CMND: _____ ngày cấp _____ tại _____

Địa chỉ: _____

Là cổ đông (nhóm cổ đông) sở hữu số cổ phần: _____ cổ phần.
(Bằng chữ: _____), tương đương với _____ % vốn điều lệ của
Công ty Chứng khoán Công Thương.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế tổ chức Đại hội và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Chứng khoán Công Thương, xin đề cử:

Ông/Bà: _____

Sinh ngày: _____

CMTND/Hộ chiếu số: _____ ngày cấp _____ tại _____

Địa chỉ: _____

Tham gia vào Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công Thương nhiệm kỳ 2009 - 2014
tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Công ty Chứng khoán Công Thương
ngày 26 tháng 4 năm 2013.

Các hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND;

Trân trọng!

....., ngàytháng... năm 2013

TỔ CHỨC/CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chúng tôi, nhóm cổ đông có tên sau đây nhất trí đề cử:

Ông/Bà: _____

CMND số: _____ ngày cấp _____ tại _____

Làm ứng cử viên đề Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Chứng khoán Công Thương bầu vào Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2009 - 2014.

TT	Tên Tổ chức/cá nhân	Số ĐKKD/CMND	Số lượng cổ phần sở hữu	Ký xác nhận
...				

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

Kính gửi: Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013
Công ty Chứng khoán Công Thương

Tên tôi là: _____
Sinh ngày: _____
Địa chỉ: _____
Số CMTND/Hộ chiếu: _____ ngày cấp _____ tại _____
Số cổ phần sở hữu: _____ cổ phần
(Bằng chữ: _____)
Số cổ phần được ủy quyền: _____ cổ phần
(Bằng chữ: _____)
Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền là: _____ cổ phần
(Bằng chữ _____), tương đương với _____ % vốn điều lệ của Công ty Chứng khoán Công Thương.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế tổ chức Đại hội và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Chứng khoán Công Thương, tôi xin được tham gia ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Chứng khoán Công Thương nhiệm kỳ 2009 - 2014 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 ngày 26 tháng 4 năm 2013.

Các hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND có công chứng;
- Giấy tờ chứng minh là đại diện ủy quyền.

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty, hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Quản trị Công ty.

Trân trọng./.

....., ngàytháng... năm 2013

ỨNG CỬ VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
2. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. Dân tộc:
7. Số CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu:
10. Địa chỉ thường trú hiện nay:
11. Số điện thoại liên lạc:
12. Trình độ văn hoá:
13. Trình độ chuyên môn:
14. Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
15. Chức vụ công tác hiện nay:
16. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
17. Số cổ phần bản thân nắm giữ: cổ phần, chiếm tỷ lệ% vốn điều lệ.
18. Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: cổ phần, chiếm tỷ lệ% vốn điều lệ.
19. Các khoản nợ đối với Công ty:
20. Thù lao và các khoản lợi ích khác:
21. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

Ảnh 4x6cm

(Ảnh màu mới nhất
có đóng dấu giáp
lai của cơ quan xác
nhận lý lịch)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận

(của cơ quan nơi cá nhân làm việc
hoặc UBND xã, phường nơi đăng ký
hộ khẩu thường trú nếu không làm
việc tại pháp nhân)

..., ngày ... tháng ... năm 2013

Người khai

(ký, ghi rõ họ tên)